

Bản án số: 395/2020/HS-ST
Ngày 17- 9- 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ D, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Ngọc Quân.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Tô Văn Nhung;

2. Bà Nguyễn Thị Thu Vân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Trung Hiếu, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thắng Lợi- Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 353/2020/TLST-HS ngày 14 tháng 8 năm 2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 411/2020/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 9 năm 2020, đối với các bị cáo:

1. Phan Phú C, sinh năm: 1996, tại tỉnh Quảng Bình; thường trú: Xóm 4, thôn T, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Phan Văn T (đã chết) và bà Đinh Thị Minh H, sinh năm không rõ; có 02 chị em ruột, lớn sinh năm 1993, nhỏ sinh năm 1999; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam ngày 31/5/2020, có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

2. Nguyễn Hải D, sinh ngày 09/02/2002, tại tỉnh Quảng Bình; thường trú: xóm 3, thôn T, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 8/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Xuân H, sinh năm không rõ và bà Lê Thị G, sinh năm không rõ; 02 chị em ruột, lớn sinh năm 1999, nhỏ sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam ngày 31/5/2020, có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Nguyễn Văn S, sinh năm 1970; địa chỉ: thôn 3, thị trấn K, huyện H, tỉnh Quảng Trị; vắng mặt.

- Người chứng kiến: Nguyễn Hoàng N; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hải D và Phan Phú C sử dụng ma túy đá, khoảng 21 giờ ngày 30/5/2020, Nguyễn Hải D góp 300.000 đồng, Phan Phú C góp 400.000 đồng đi lên khu vực cổng khu Công nghiệp B, thành phố B gặp và mua của người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch 01 bọc nylon ma túy đá với giá tiền 700.000 đồng, C cất gói ma túy vào trong túi quần trái phía sau để cho D điều khiển xe mô tô biển số 74F8–2709 chở về khu vực phường A, thành phố D. Đến khoảng 03 giờ ngày 31/5/2020, khi cả hai đi đến trước số nhà 65 đường số 02, khu phố B, phường A, thành phố D, tỉnh Bình Dương thì có lực lượng Công an phường A phối hợp với Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố D tuần tra yêu cầu dừng xe kiểm tra, phát hiện trong túi quần bên trái phía sau của C có 01 gói nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng, C khai nhận đó là ma túy đá để sử dụng chung với D nên tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong vật chứng.

Vật chứng vụ án: 01 gói nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng; 01 xe mô tô biển số 74F8–2709.

Căn cứ Kết luận giám định số 326/MT-PC09 ngày 02/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương: Mẫu tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 1,8283 gam, loại Methamphetamine.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Cường hiện không xác định được nhân thân, lai lịch nên tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ xử lý sau.

Tại cáo trạng số 387/CT-VKS ngày 12 tháng 8 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương truy tố các bị cáo Nguyễn Hải D và Phan Phú C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố D giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt các bị cáo Nguyễn Hải D mức án từ 01 năm 08 tháng đến 02 năm tù; Phan Phú C mức án từ 01 năm 08 tháng đến 02 năm tù.

Về xử lý vật chứng:

Đối với xe mô tô biển số 74F8–2709 là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Văn S nên đã trả lại chiếc xe nêu trên cho anh S.

Đối với khối lượng ma túy còn lại sau giám định đã được niêm phong, trọng lượng 1,2527 gam, loại Methamphetamine cần tịch thu tiêu hủy.

Các bị cáo có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố D, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố D, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra các bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng cũng không khiếu nại gì.

[2] Nội dung vụ án: Khoảng 03 giờ ngày 31/5/2020 tại khu vực trước khu phố B, phường A, thành phố D, tỉnh Bình Dương, Nguyễn Hải D và Phan Phú C đã thực hiện hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, trọng lượng 1,8283 gam, loại Methamphetamine thì bị lực lượng Công an thành phố D phát hiện, bắt giữ. Như vậy, hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng số 387/CT-VKS ngày 12 tháng 8 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương và luận tội của Kiểm sát viên đề nghị đối với các bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do các bị cáo thực hiện là rất nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt các bị cáo với mức án tù tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến vai trò của các bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo, đủ để giáo dục, cải tạo và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về nhân thân: Các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối với xe mô tô biển số 74F8–2709 là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Văn S nên đã trả lại chiếc xe nêu trên cho anh S.

Đối với khối lượng ma túy còn lại sau giám định đã được niêm phong là: 1,2527 gam, loại Methamphetamine cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Trong vụ án có đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn, các bị cáo đều là người thực hành; nên không xem là đồng phạm có tổ chức.

[9] Mức hình phạt như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đề nghị là cao so với tính chất, mức độ và vai trò của từng bị cáo trong vụ án, Hội đồng xét xử quyết định mức hình phạt thấp hơn mức hình phạt mà Viện Kiểm sát đề nghị đối với các bị cáo.

[10] Đối với người đàn ông bán ma túy cho C hiện không xác định được nhân thân, lai lịch nên tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ xử lý sau.

[11] Án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải nộp theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Hải D và Phan Phú C phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Hải D 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 31/5/2020.

- Xử phạt bị cáo Phan Phú C 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 31/5/2020.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu niêm phong là: 1,2527 gam, loại Methamphetamine.

(Biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/8/2020, bút lục 106).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Nguyễn Hải D và Phan Phú C, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Các bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt, được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Các Bị cáo (02);
- VKSND tp D (01);
- Công an tp D (01);
- Trại tạm giam CA tỉnh BD (01);
- Chi cục THADS tp D (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- Phòng PV 27 CA tỉnh BD (01);
- Phòng PC 81 CA tỉnh BD (01);
- UBND xã các bị cáo TT (01);

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Ngọc Quân

- Luru: VT, HSVA (02).